

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố số liệu tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nước hợp vệ sinh  
và nước sạch tại khu vực nông thôn tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2021**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Quyết định số 4826/QĐ-BNN-TCTL ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Bộ chỉ số theo dõi - đánh giá nước sạch nông thôn và tài liệu hướng dẫn triển khai;*

*Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 641/TTr-SNNPTNT ngày 24 tháng 3 năm 2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố số liệu tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nước hợp vệ sinh và nước sạch tại khu vực nông thôn tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2021 như sau:

1. Chỉ số 1 - Tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nước hợp vệ sinh: 100%.
2. Chỉ số 2 - Tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nước sạch toàn Tỉnh đáp ứng Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia của Bộ Y tế (QCVN 01-1: 2018/BYT): 94%.
3. Chỉ số 3 - Tỷ lệ hộ gia đình nông thôn sử dụng nước sạch đáp ứng Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia của Bộ Y tế (QCVN 01-1: 2018/BYT): 90%.
4. Chỉ số 4 - Tỷ lệ hộ nghèo sử dụng nước sạch toàn tỉnh đáp ứng Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia của Bộ Y tế (QCVN 01-1: 2018/BYT): 80%.
5. Chỉ số 5 - Tỷ lệ các công trình cấp nước tập trung hoạt động hiệu quả, bền vững theo các cấp độ: Bền vững 45%; tương đối bền vững 26%; kém bền vững 23%; không hoạt động 6%.

Các chỉ số sau khi công bố được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Thừa Thiên Huế để các tổ chức, cá nhân có thể tra cứu, sử dụng khi cần thiết.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế; Chi cục trưởng Chi cục Thủy lợi và Thủ trưởng các ban, ngành liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT (để báo cáo);
- Tổng cục Thủy lợi;
- Trung tâm QG NS và VSMTNT;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- VP: LĐ và các CV: TH, VH, TC, XH;
- Lưu: VT, NN.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT.CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Hoàng Hải Minh**